

STT67

bởi Hồ Bảo

Ngày Nộp: 17-thg 10-2025 11:48SA (UTC+0800)

ID Bài Nộp: 2783647336

Tên Tập tin: STT_-_67_-_HGB_HTKH_2025.docx (4.48M)

Đếm từ: 5247

Đếm ký tự: 19943

MÔ HÌNH LIÊN KẾT DOANH NGHIỆP VÀ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI KHOA DU LỊCH-KHÁCH SẠN TRONG THỜI ĐẠI KỸ NGUYÊN SỐ

BUSINESS LINKAGE MODEL AND HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES
TRAINING AT FACULTY OF TOURISM-HOSPITALITY IN THE DIGITAL AGE

Th.S Hồ Gia Bảo¹

¹Trưởng khoa Du lịch-Khách sạn, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM;
Email: hogiabao@lrtc.edu.vn

Từ khóa: Mô hình đào tạo, liên kết doanh nghiệp, nguồn nhân lực chất lượng, Khoa Du lịch-Khách sạn

Keywords: Training model, business linkage, quality human resources, Faculty of Tourism and Hospitality

TÓM TẮT: Công tác đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp ngày càng được các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường nghề đẩy mạnh, từ đó đem lại hiệu quả thiết thực, nâng tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm ngày càng tăng lên rõ rệt. Việc hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp giúp đào tạo đúng trọng tâm, nâng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm. Chính vì vậy tác giả đã nghiên cứu và đưa ra mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch - Khách sạn nhằm phát huy và nâng cao hiệu quả đào tạo những gì thị trường lao động đang có nhu cầu. Đồng thời đề xuất mô hình liên kết đào tạo với doanh nghiệp thông qua 5 giải pháp áp dụng thực tế vào quá trình giảng dạy và học tập tại Khoa trong thời kỳ kỷ nguyên số hiện nay.

ABSTRACT: Vocational training associated with enterprises is increasingly promoted by vocational training institutions and vocational schools, thereby bringing practical results, significantly increasing the rate of graduates with jobs. Cooperation between vocational training institutions and enterprises helps to focus training, increasing the rate of graduates with jobs. Therefore, the author has researched and proposed a model of linking enterprises and training high-quality human resources at the Faculty of Tourism - Hospitality to promote and improve the effectiveness of training what the labor market is in need of. At the same time, propose a model of training linkage with enterprises through 5 practical solutions applied to the teaching and learning process at the Faculty in the current digital age..

1. Mở đầu

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn thì các ngành nghề về du lịch ngày một được quan tâm và phát triển nhanh ở nhiều cơ sở giáo dục cao đẳng và đại học hiện nay. Theo đó, để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn thì nguồn nhân lực phải đạt chất lượng cao vì vậy các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo và đây là điều kiện bắt buộc để thực hiện mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Năm bắt nhu cầu phát triển của xã hội thì Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đã thành lập Khoa Du lịch - Khách sạn theo quyết định Số 781/QĐ-LTT-TC ngày 30/11/2023 do Hiệu trưởng Phạm Hữu Lộc ký quyết định.

Trên tinh thần chỉ đạo của Đảng ủy và Ban giám hiệu trong vấn đề đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời đại công nghệ 4.0, Khoa Du lịch – Khách sạn trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đã bước đầu tuyển sinh 05 ngành nghề đào tạo chính quy của Khoa gồm: Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng, Quản trị lữ hành, Quản trị du lịch MICE và Kỹ thuật làm bánh bước đầu có tín hiệu rất tốt vì số sinh viên đầu vào của cả 05 ngành xếp vào top đầu trong tổng số lượng sinh viên toàn trường khi đăng ký nhập học hàng năm. Chính vì vậy mà việc liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đòi hỏi Khoa phải gắn kết với hiệp hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và các câu lạc bộ hoạt động trong lĩnh vực du lịch để dự báo nhu cầu lao động,

xây dựng chuẩn đầu ra và đào tạo sinh viên có kỹ năng đáp ứng yêu cầu ngành nghề. Sau khi hình thành và phát triển Khoa Du lịch - Khách sạn đã hợp tác và thỏa thuận tiến tới các bản ghi nhớ với doanh nghiệp là nơi thực hành, thực tập của sinh viên được sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm,... của doanh nghiệp để đào tạo thực hành thực tế khi sinh viên trải nghiệm ngành nghề. Thời gian đào tạo tại các doanh nghiệp ít nhất bằng tổng thời gian thực hành, thực tập của chương trình đào tạo và không ít hơn 50% tổng thời gian thực hiện chương trình đào tạo trên vai trò sản phẩm đầu vào của doanh nghiệp là sản phẩm đầu ra của trường.

Chính vì vậy việc liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói chung cũng như Khoa Du lịch - Khách sạn Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM là một xu hướng tất yếu, mang lại lợi ích cho tất cả các bên liên quan. Việc tăng cường hợp tác này sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội giúp Khoa Du lịch - Khách sạn từng bước đạt được những mục tiêu trong thời điểm hiện nay. Nhận thức được tầm quan trọng, khả năng sinh lợi và là xu thế phát triển trong thời kỳ kỷ nguyên số với ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch dịch vụ chất lượng cao thì tác giả đã chọn đề tài: ***“Mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch - Khách sạn trong thời kỳ kỷ nguyên số”*** góp phần xây dựng và quảng bá hình ảnh của Khoa đến với học sinh, sinh viên và quý doanh nghiệp trên con đường chọn ngành và nghề phù hợp đồng thời đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng về việc hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo nghề hiện nay

Để hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Nhà nước đã có nhiều chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia, như: các chính sách ưu đãi về thuế dành cho doanh nghiệp; doanh nghiệp được thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, được đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp để đào tạo trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác. Ngoài ra, được liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tổ chức đào tạo các trình độ trung cấp, cao đẳng; tham gia vào quá trình xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tham gia vào hoạt động tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực tập và đánh giá kết quả học tập của người học. Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (ban hành theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021), đã nêu rõ một trong 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá, đó là: Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động.

Gần đây, Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (ban hành theo Quyết định số 73/QĐ-TTg, ngày 10/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ) cũng đưa ra giải pháp là: “Tăng cường các hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp một cách thực chất thông qua các hoạt động liên kết cụ thể. Xây dựng, triển khai các mô hình đào tạo theo chuỗi, gắn kết với các trung tâm khởi nghiệp, trung tâm đổi mới sáng tạo, gắn với các doanh nghiệp, hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và hướng tới đổi mới sáng tạo”. Có thể thấy, các cơ chế, chính sách của Nhà nước đã tạo điều kiện thuận lợi để tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Theo Báo cáo về một số nội dung liên quan nhóm vấn đề chất vấn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2023) gửi đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV vừa qua, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cho biết, về hiệu quả đào tạo nghề và chất lượng nguồn nhân lực, khoảng trên 80% người tốt nghiệp qua đào tạo nghề ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã có việc làm, một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có uy tín về chất lượng đào tạo, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp có tỷ lệ việc làm sau tốt nghiệp đạt 100%. Đã hình thành các nghề trọng điểm quốc gia, khu vực, quốc tế theo từng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từng vùng, địa phương và trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển ngành, lĩnh vực.

Hiện nay tại Khoa Du lịch - Khách sạn Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM đã và đang liên kết với hơn 50 doanh nghiệp tương ứng 5 chuyên ngành đào tạo tại Khoa như sau:

- Ngành Quản trị khách sạn liên kết với các khách sạn gồm: Khách sạn Rex Sài Gòn, New World Saigon Hotel, Đế Nhất, Wink Hotel Saigon Centre, TTC Hotel, Liberty Central Saigon Centre,...
- Ngành Quản trị nhà hàng liên kết với các khách sạn gồm: Trung tâm sự kiện White Palace ở các chi nhánh, GEM Center, Trung tâm sự kiện ADORA ở các chi nhánh, Hệ thống Nhà hàng Golden Gate,...
- Ngành Quản trị lữ hành và Quản trị du lịch MICE: Công ty cổ phần du lịch Vietravel, Công ty TNHH Một Thành Viên Dịch Vụ Lữ Hành Saigontourist, Công ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Và Sự Kiện New Tour, Cty Du Lịch Sài Gòn Cù Chi, Công ty lữ hành sức khỏe và sắc đẹp Việt Nam...

- Ngành Kỹ thuật làm bánh liên kết với các Cửa hàng, Trung tâm bánh kẹo gồm: Trung tâm bánh kẹo Tân Nhất Hương, Đức Phát, Kinh Đô, Sugar Town,...

- Các đối tác công ty cung ứng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và đào tạo sinh viên như: Phần Mềm Quản Lý nhà hàng F&B, Quản Lý Spa & Beauty Salon, Quản Lý về tour chuyên đổi số, Quản lý bán hàng... của Công ty cổ phần cung ứng công nghệ giải pháp BEPOS Việt Nam trao tặng và cài đặt.

Bước đầu Khoa Du lịch – Khách sạn đã phối hợp cùng các doanh nghiệp trong vấn đề xây dựng chất lượng chương trình đào tạo, có chương trình đại trà, chương trình chất lượng cao, chương trình liên kết đào tạo nước ngoài. Sự tham gia của các doanh nghiệp vào đào tạo nghề tại Khoa còn thể hiện ở nhiều hình thức khác, như: trao đổi, cung cấp nguồn lực giữa cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp; trao đổi thông tin; hỗ trợ của doanh nghiệp với sinh viên học nghề; hợp đồng đào tạo cho lao động của doanh nghiệp, đưa học sinh đến thực tập tại doanh nghiệp, tài trợ trang thiết bị dụng cụ và vật tư thực tập của sinh viên. Ngoài ra, còn có các hình thức hợp tác như: tiếp nhận sinh viên, giáo viên dạy nghề của Khoa tham quan doanh nghiệp, thực tập doanh nghiệp nâng cao kiến thức thực tế trong giảng dạy tại doanh nghiệp, cung cấp thông tin tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp, thông tin phản hồi chất lượng sinh viên tốt nghiệp, mời chuyên gia của doanh nghiệp về giảng dạy; doanh nghiệp cấp học bổng cho sinh viên, tài trợ thiết bị dạy nghề đào tạo nghề cho nhà trường; hợp tác xây dựng chi tiêu, kế hoạch đào tạo; tham gia xây dựng chương trình đào tạo... và trong thời kỳ kỷ nguyên số cần có nhiều bước đột phá hơn nữa.

2.2. Mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch – Khách sạn trong thời đại kỹ nguyên số

Để phát huy vai trò và phát triển mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch – Khách sạn đạt hiệu quả cao nhất thì lãnh đạo Khoa và tập thể giảng viên trong Khoa tập trung vào các giải pháp và các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Xây dựng chương trình đào tạo vững kiến thức và chắc tay nghề trên vai trò sản phẩm đầu ra của trường là sản phẩm đầu vào của doanh nghiệp.

Trong cấu trúc tổng thể 30-35 môn học (91 tín chỉ) đối với hệ Cao đẳng thì có 19 tín chỉ của các môn học chung/đại cương và 72 tín chỉ của các môn học chuyên môn ngành, nghề. Đối với các môn học cơ sở ngành, nghề là 17 tín chỉ và môn học chuyên môn ngành, nghề 47 tín chỉ, các môn môn học tự chọn là 8 tín chỉ. Như vậy, tổng số tín chỉ môn học chuyên môn ngành, nghề đào tạo gấp hơn 3 lần số tín chỉ các môn cơ sở ngành, nghề mà sinh viên cần tích lũy cộng với các môn tự chọn chuyên về phân kỹ năng cho sinh viên. Với tỉ lệ như vậy, bảo đảm sự lựa chọn tối ưu của sinh viên.

Ngoài ra, các học phần tự chọn bao gồm các học phần thuộc nhiều mảng kiến thức khác nhau trong lĩnh vực du lịch, nhà hàng và khách sạn từ cơ bản đến chuyên sâu và các kỹ năng mềm liên quan.

Bảng 2.1: Chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn năm 2025-2026

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung/ đại cương	19	435	150	269	16
MHCT.C1.09	Giáo dục Chính trị	5(5,0,10)	75	73		2
MHCT.C1.10	Pháp luật	2(2,0,4)	30	28		2
MHCB.C1.06	Giáo dục thể chất (*)	2(0,2,1)	60		58	2

Mã môn học ³	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MHCB.C1.11	Giáo dục quốc phòng và An ninh (*)	3(2,1,5)	75	36	35	4
MHTT.C1.801	Tin học ⁴	3(1,2,3)	75	13	60	2
MHNN.C1.200	Tiếng Anh 1	2(0,2,1)	60		58	2
MHNN.C1.201	Tiếng Anh 2	2(0,2,1)	60		58	2
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề	72	1680	632	991	57
4 II.1	Môn học cơ sở ngành, nghề	17	270	225	30	15
MHDK.C1.01	Kỹ năng mềm (*)	4(4,0,8)	60	55		5
MHDK.C1.107	Tổng quan du lịch ⁵	3(3,0,6)	45	43		2
MHDK.C1.017	Nghịệp vụ văn phòng	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.88	Giao tiếp trong du lịch	4(3,1,5)	75	43	30	2
MHDK.C1.230	Marketing du lịch	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.244	Văn hoá ẩm thực ⁵	2(2,0,4)	30	28		2
4 II.2	Môn học chuyên môn ngành, nghề	47	1290	295	961	34
MHDK.C1.01	Tiếng anh chuyên ngành du lịch ⁵	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.251	Nghịệp vụ lễ tân trong khách sạn	4(2,2,5)	90	28	60	2
MHDK.C1.90	Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch	4(3,1,5)	75	43	30	2
MHDK.C1.004	Nghịệp vụ thanh toán	3(2,1,5)	60	28	30	2
MHDK.C1.273	Nghịệp vụ chế biến món ăn	4(2,2,5)	90	28	60	2
MHDK.C1.212	Nghịệp vụ tổ chức hội họp, hội nghị, hội thảo	3(2,1,5)	60	28	30	2
MHDK.C1.252	Nghịệp vụ buồng	4(2,2,5)	90	28	60	2
MHDK.C1.022	Quản trị buồng	3(2,1,5)	60	28	30	2
MHDK.C1.018	Quản trị lễ tân	3(2,1,5)	60	28	30	4
MHDK.C1.266	Nghịệp vụ nhà hàng	4(2,2,5)	90	28	60	2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MHDK.C1.262	Đồ án - Thực hiện dịch vụ lưu trú	1(0,1,0)	45		43	2
MHDK.C1.263	Đồ án - Phát triển dịch vụ bổ sung trong khách sạn	1(0,1,0)	45		43	2
MHDK.C1.94	Thực tập Doanh nghiệp (**)	5(0,5,0)	225		221	4
MHDK.C1.359	Thực tập Tốt nghiệp (**)	6(0,6,0)	270		266	4
II.3	Môn học tự chọn	8	120	112		8
<i>Môn học tự chọn (Chọn 4 trong 8 môn học)</i>		8	120	112		8
MHDK.C1.219	Quản trị chất lượng dịch vụ	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.248	An ninh - an toàn trong nhà hàng, khách sạn	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.43	Tâm lý khách hàng	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.204	Lập kế hoạch kinh doanh	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.205	Tổ chức sự kiện	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.025	Quản trị tiền sảnh	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.021	Quản trị tiệc trong khách sạn	2(2,0,4)	30	28		2
MHDK.C1.259	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	2(2,0,4)	30	28		2
Tổng cộng		91	2115	782	1260	73

Đặt biệt Khoa xây dựng 2 môn học Đồ án cơ sở ngành và Đồ án chuyên ngành với thời gian đào tạo tại các doanh nghiệp tương ứng từng ngành nghề ít nhất bằng tổng thời gian thực hành, thực tập của môn học và không ít hơn 50% tổng thời gian thực hiện đồ án với các buổi đi kiến tập, thực tập và tạo ra sản phẩm dưới sự hướng dẫn của giảng viên và sự giám sát và định hướng từ doanh nghiệp tiếp nhận. Các học phần cốt lõi nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng nền tảng của ngành. Các học phần tự chọn theo hướng chuyên sâu về các lĩnh vực du lịch sẽ tạo điều kiện tối đa cho người học trong việc đảm bảo tích lũy các kiến thức nền tảng, quan trọng của ngành, đồng thời thỏa mãn nhu cầu lựa chọn tích lũy các kiến thức liên quan cần thiết khác phù hợp với bản thân người học và nguồn đầu vào của doanh nghiệp khi tiếp nhận sinh viên sau khi ra trường.

- Sự tham gia của doanh nghiệp trong chương trình đào tạo cũng như là kim chỉ nam của Khoa muốn hướng đến

Để đảm bảo mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch - Khách sạn đạt hiệu quả cao nhất thì từ việc xây dựng chương trình khung, chuẩn đầu ra hay là các chương trình trải nghiệm doanh nghiệp hay thực tập doanh nghiệp thì chương trình học các ngành nghề của Khoa có đến 25/35 học phần sẽ có sự tham gia giảng dạy, đào tạo của chuyên gia, doanh nghiệp hoặc sinh viên đi thực tế, thực tập học phần tại các doanh nghiệp du lịch như là các công ty lữ hành, các khách sạn hay các nhà hàng, trung tâm làm bánh với các hoạt động tương ứng nội dung học phần được mô tả trong các



chương trình chi tiết. Các học phần này tập trung vào khối kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên sâu của ngành. Tuy nhiên, có 5-10 học phần không có sự tham gia của chuyên gia và doanh nghiệp là các học phần thuộc khối kiến thức của các môn học chung/dại cương. Ngoài ra khi xây dựng từ chương trình khung, chương trình chi tiết cho đến các giáo trình, bài giảng từng môn học thì Khoa Du lịch - Khách sạn và Nhà trường đều thành lập Hội đồng khoa học cấp Khoa và cấp Trường để thảo luận và đánh giá chương trình đào tạo trên cơ sở các ý kiến đóng góp của doanh nghiệp để từ đó bám sát với thực tế từng ngành.

Hình 2.1: Các doanh nghiệp góp ý và nhận xét chương trình đào tạo của Khoa

- Tăng cường thời gian thực tập, thực hành tại doanh nghiệp tương ứng các ngành nghề đào tạo trước khi tốt nghiệp

Nhằm đảm bảo thời gian thực tập của doanh nghiệp chiếm hơn 50% thời lượng chương trình đào tạo giúp sinh viên có cơ hội thực hành thực tế nghề nghiệp tại doanh nghiệp thì mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch - Khách sạn được thiết kế với tiêu chí đưa sinh viên đi thực tập trong mỗi học phần. Trong đó, tỷ lệ thời lượng có sự tham gia của doanh nghiệp trong mỗi học phần này đều trên 60% tổng thời lượng.



Hình 2.2: Sinh viên Khoa Du lịch-Khách sạn thực tập tại Trung tâm sự kiện Adora Hoàng Văn Thụ

1 Ngoài ra, khác với chương trình đào tạo của các ngành và các khoa khác ở chỗ chương trình của Khoa sẽ tăng số lượng tín chỉ của 3 học phần Thực tập các 1 nghiệp vụ tương ứng với vị trí ngành nghề ra trường và vị trí việc làm mà doanh nghiệp tuyển dụng như: Nghiệp vụ lễ tân, Nghiệp vụ buồng, Nghiệp vụ nhà hàng, Nghiệp vụ pha chế, Nghiệp vụ bếp bánh Á, Âu, Nghiệp vụ hướng dẫn viên, Tổ chức sự kiện,... với số lượng từ 3-4 tín chỉ mỗi học phần (tăng 1 tín chỉ thực hành/học phần so với chương trình truyền thống). Mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch - Khách sạn cần nhắm đến là ICASE được thể hiện cụ thể như sau:



Hình 2.3: Cuộc thi kỹ năng nghề Nhà hàng- Khách sạn năm 2025

1 C (Co-Research): Khoa Du lịch - Khách sạn và doanh nghiệp du lịch sẽ hợp tác trong các hoạt động phối hợp nghiên cứu. Nội dung, nhân lực, tài chính do Khoa và doanh nghiệp chia sẻ, có thể thực hiện ở Khoa, ở doanh nghiệp hoặc ở cả 2 nơi.

A (Academic): Doanh nghiệp du lịch sẽ thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn tại doanh nghiệp cho giảng viên lẫn sinh viên theo học.

S (Scholarship): Khoa và doanh nghiệp du lịch sẽ cung cấp một số học bổng cho sinh viên hàng năm hoặc có thể kèm chương trình tuyển dụng/cam kết làm việc từ doanh nghiệp sau khi sinh viên tốt nghiệp.

E (Employment): Trên cơ sở cho sinh viên được thực tập nghề tại doanh nghiệp, doanh nghiệp có thể tìm kiếm hay đầu tư ngay nguồn nhân lực cho chính doanh nghiệp của mình sau này.



Hình 2.4: Cuộc thi kỹ năng nghề Kỹ thuật làm bánh năm 2025

¹ - Phối hợp với doanh nghiệp định hướng nghề nghiệp sớm cho sinh viên; kết nối giữa nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp với nguyện vọng việc làm của sinh viên sao cho phù hợp ngay khi còn ngồi trên ghế nhà Trường

² Để đạt được những mục tiêu trên đội ngũ giảng viên của Khoa sẽ ³ ⁴ ⁵ ⁶ ⁷ ⁸ ⁹ ¹⁰ ¹¹ ¹² ¹³ ¹⁴ ¹⁵ ¹⁶ ¹⁷ ¹⁸ ¹⁹ ²⁰ ²¹ ²² ²³ ²⁴ ²⁵ ²⁶ ²⁷ ²⁸ ²⁹ ³⁰ ³¹ ³² ³³ ³⁴ ³⁵ ³⁶ ³⁷ ³⁸ ³⁹ ⁴⁰ ⁴¹ ⁴² ⁴³ ⁴⁴ ⁴⁵ ⁴⁶ ⁴⁷ ⁴⁸ ⁴⁹ ⁵⁰ ⁵¹ ⁵² ⁵³ ⁵⁴ ⁵⁵ ⁵⁶ ⁵⁷ ⁵⁸ ⁵⁹ ⁶⁰ ⁶¹ ⁶² ⁶³ ⁶⁴ ⁶⁵ ⁶⁶ ⁶⁷ ⁶⁸ ⁶⁹ ⁷⁰ ⁷¹ ⁷² ⁷³ ⁷⁴ ⁷⁵ ⁷⁶ ⁷⁷ ⁷⁸ ⁷⁹ ⁸⁰ ⁸¹ ⁸² ⁸³ ⁸⁴ ⁸⁵ ⁸⁶ ⁸⁷ ⁸⁸ ⁸⁹ ⁹⁰ ⁹¹ ⁹² ⁹³ ⁹⁴ ⁹⁵ ⁹⁶ ⁹⁷ ⁹⁸ ⁹⁹ ¹⁰⁰ ¹⁰¹ ¹⁰² ¹⁰³ ¹⁰⁴ ¹⁰⁵ ¹⁰⁶ ¹⁰⁷ ¹⁰⁸ ¹⁰⁹ ¹¹⁰ ¹¹¹ ¹¹² ¹¹³ ¹¹⁴ ¹¹⁵ ¹¹⁶ ¹¹⁷ ¹¹⁸ ¹¹⁹ ¹²⁰ ¹²¹ ¹²² ¹²³ ¹²⁴ ¹²⁵ ¹²⁶ ¹²⁷ ¹²⁸ ¹²⁹ ¹³⁰ ¹³¹ ¹³² ¹³³ ¹³⁴ ¹³⁵ ¹³⁶ ¹³⁷ ¹³⁸ ¹³⁹ ¹⁴⁰ ¹⁴¹ ¹⁴² ¹⁴³ ¹⁴⁴ ¹⁴⁵ ¹⁴⁶ ¹⁴⁷ ¹⁴⁸ ¹⁴⁹ ¹⁵⁰ ¹⁵¹ ¹⁵² ¹⁵³ ¹⁵⁴ ¹⁵⁵ ¹⁵⁶ ¹⁵⁷ ¹⁵⁸ ¹⁵⁹ ¹⁶⁰ ¹⁶¹ ¹⁶² ¹⁶³ ¹⁶⁴ ¹⁶⁵ ¹⁶⁶ ¹⁶⁷ ¹⁶⁸ ¹⁶⁹ ¹⁷⁰ ¹⁷¹ ¹⁷² ¹⁷³ ¹⁷⁴ ¹⁷⁵ ¹⁷⁶ ¹⁷⁷ ¹⁷⁸ ¹⁷⁹ ¹⁸⁰ ¹⁸¹ ¹⁸² ¹⁸³ ¹⁸⁴ ¹⁸⁵ ¹⁸⁶ ¹⁸⁷ ¹⁸⁸ ¹⁸⁹ ¹⁹⁰ ¹⁹¹ ¹⁹² ¹⁹³ ¹⁹⁴ ¹⁹⁵ ¹⁹⁶ ¹⁹⁷ ¹⁹⁸ ¹⁹⁹ ²⁰⁰ ²⁰¹ ²⁰² ²⁰³ ²⁰⁴ ²⁰⁵ ²⁰⁶ ²⁰⁷ ²⁰⁸ ²⁰⁹ ²¹⁰ ²¹¹ ²¹² ²¹³ ²¹⁴ ²¹⁵ ²¹⁶ ²¹⁷ ²¹⁸ ²¹⁹ ²²⁰ ²²¹ ²²² ²²³ ²²⁴ ²²⁵ ²²⁶ ²²⁷ ²²⁸ ²²⁹ ²³⁰ ²³¹ ²³² ²³³ ²³⁴ ²³⁵ ²³⁶ ²³⁷ ²³⁸ ²³⁹ ²⁴⁰ ²⁴¹ ²⁴² ²⁴³ ²⁴⁴ ²⁴⁵ ²⁴⁶ ²⁴⁷ ²⁴⁸ ²⁴⁹ ²⁵⁰ ²⁵¹ ²⁵² ²⁵³ ²⁵⁴ ²⁵⁵ ²⁵⁶ ²⁵⁷ ²⁵⁸ ²⁵⁹ ²⁶⁰ ²⁶¹ ²⁶² ²⁶³ ²⁶⁴ ²⁶⁵ ²⁶⁶ ²⁶⁷ ²⁶⁸ ²⁶⁹ ²⁷⁰ ²⁷¹ ²⁷² ²⁷³ ²⁷⁴ ²⁷⁵ ²⁷⁶ ²⁷⁷ ²⁷⁸ ²⁷⁹ ²⁸⁰ ²⁸¹ ²⁸² ²⁸³ ²⁸⁴ ²⁸⁵ ²⁸⁶ ²⁸⁷ ²⁸⁸ ²⁸⁹ ²⁹⁰ ²⁹¹ ²⁹² ²⁹³ ²⁹⁴ ²⁹⁵ ²⁹⁶ ²⁹⁷ ²⁹⁸ ²⁹⁹ ³⁰⁰ ³⁰¹ ³⁰² ³⁰³ ³⁰⁴ ³⁰⁵ ³⁰⁶ ³⁰⁷ ³⁰⁸ ³⁰⁹ ³¹⁰ ³¹¹ ³¹² ³¹³ ³¹⁴ ³¹⁵ ³¹⁶ ³¹⁷ ³¹⁸ ³¹⁹ ³²⁰ ³²¹ ³²² ³²³ ³²⁴ ³²⁵ ³²⁶ ³²⁷ ³²⁸ ³²⁹ ³³⁰ ³³¹ ³³² ³³³ ³³⁴ ³³⁵ ³³⁶ ³³⁷ ³³⁸ ³³⁹ ³⁴⁰ ³⁴¹ ³⁴² ³⁴³ ³⁴⁴ ³⁴⁵ ³⁴⁶ ³⁴⁷ ³⁴⁸ ³⁴⁹ ³⁵⁰ ³⁵¹ ³⁵² ³⁵³ ³⁵⁴ ³⁵⁵ ³⁵⁶ ³⁵⁷ ³⁵⁸ ³⁵⁹ ³⁶⁰ ³⁶¹ ³⁶² ³⁶³ ³⁶⁴ ³⁶⁵ ³⁶⁶ ³⁶⁷ ³⁶⁸ ³⁶⁹ ³⁷⁰ ³⁷¹ ³⁷² ³⁷³ ³⁷⁴ ³⁷⁵ ³⁷⁶ ³⁷⁷ ³⁷⁸ ³⁷⁹ ³⁸⁰ ³⁸¹ ³⁸² ³⁸³ ³⁸⁴ ³⁸⁵ ³⁸⁶ ³⁸⁷ ³⁸⁸ ³⁸⁹ ³⁹⁰ ³⁹¹ ³⁹² ³⁹³ ³⁹⁴ ³⁹⁵ ³⁹⁶ ³⁹⁷ ³⁹⁸ ³⁹⁹ ⁴⁰⁰ ⁴⁰¹ ⁴⁰² ⁴⁰³ ⁴⁰⁴ ⁴⁰⁵ ⁴⁰⁶ ⁴⁰⁷ ⁴⁰⁸ ⁴⁰⁹ ⁴¹⁰ ⁴¹¹ ⁴¹² ⁴¹³ ⁴¹⁴ ⁴¹⁵ ⁴¹⁶ ⁴¹⁷ ⁴¹⁸ ⁴¹⁹ ⁴²⁰ ⁴²¹ ⁴²² ⁴²³ ⁴²⁴ ⁴²⁵ ⁴²⁶ ⁴²⁷ ⁴²⁸ ⁴²⁹ ⁴³⁰ ⁴³¹ ⁴³² ⁴³³ ⁴³⁴ ⁴³⁵ ⁴³⁶ ⁴³⁷ ⁴³⁸ ⁴³⁹ ⁴⁴⁰ ⁴⁴¹ ⁴⁴² ⁴⁴³ ⁴⁴⁴ ⁴⁴⁵ ⁴⁴⁶ ⁴⁴⁷ ⁴⁴⁸ ⁴⁴⁹ ⁴⁵⁰ ⁴⁵¹ ⁴⁵² ⁴⁵³ ⁴⁵⁴ ⁴⁵⁵ ⁴⁵⁶ ⁴⁵⁷ ⁴⁵⁸ ⁴⁵⁹ ⁴⁶⁰ ⁴⁶¹ ⁴⁶² ⁴⁶³ ⁴⁶⁴ ⁴⁶⁵ ⁴⁶⁶ ⁴⁶⁷ ⁴⁶⁸ ⁴⁶⁹ ⁴⁷⁰ ⁴⁷¹ ⁴⁷² ⁴⁷³ ⁴⁷⁴ ⁴⁷⁵ ⁴⁷⁶ ⁴⁷⁷ ⁴⁷⁸ ⁴⁷⁹ ⁴⁸⁰ ⁴⁸¹ ⁴⁸² ⁴⁸³ ⁴⁸⁴ ⁴⁸⁵ ⁴⁸⁶ ⁴⁸⁷ ⁴⁸⁸ ⁴⁸⁹ ⁴⁹⁰ ⁴⁹¹ ⁴⁹² ⁴⁹³ ⁴⁹⁴ ⁴⁹⁵ ⁴⁹⁶ ⁴⁹⁷ ⁴⁹⁸ ⁴⁹⁹ ⁵⁰⁰ ⁵⁰¹ ⁵⁰² ⁵⁰³ ⁵⁰⁴ ⁵⁰⁵ ⁵⁰⁶ ⁵⁰⁷ ⁵⁰⁸ ⁵⁰⁹ ⁵¹⁰ ⁵¹¹ ⁵¹² ⁵¹³ ⁵¹⁴ ⁵¹⁵ ⁵¹⁶ ⁵¹⁷ ⁵¹⁸ ⁵¹⁹ ⁵²⁰ ⁵²¹ ⁵²² ⁵²³ ⁵²⁴ ⁵²⁵ ⁵²⁶ ⁵²⁷ ⁵²⁸ ⁵²⁹ ⁵³⁰ ⁵³¹ ⁵³² ⁵³³ ⁵³⁴ ⁵³⁵ ⁵³⁶ ⁵³⁷ ⁵³⁸ ⁵³⁹ ⁵⁴⁰ ⁵⁴¹ ⁵⁴² ⁵⁴³ ⁵⁴⁴ ⁵⁴⁵ ⁵⁴⁶ ⁵⁴⁷ ⁵⁴⁸ ⁵⁴⁹ ⁵⁵⁰ ⁵⁵¹ ⁵⁵² ⁵⁵³ ⁵⁵⁴ ⁵⁵⁵ ⁵⁵⁶ ⁵⁵⁷ ⁵⁵⁸ ⁵⁵⁹ ⁵⁶⁰ ⁵⁶¹ ⁵⁶² ⁵⁶³ ⁵⁶⁴ ⁵⁶⁵ ⁵⁶⁶ ⁵⁶⁷ ⁵⁶⁸ ⁵⁶⁹ ⁵⁷⁰ ⁵⁷¹ ⁵⁷² ⁵⁷³ ⁵⁷⁴ ⁵⁷⁵ ⁵⁷⁶ ⁵⁷⁷ ⁵⁷⁸ ⁵⁷⁹ ⁵⁸⁰ ⁵⁸¹ ⁵⁸² ⁵⁸³ ⁵⁸⁴ ⁵⁸⁵ ⁵⁸⁶ ⁵⁸⁷ ⁵⁸⁸ ⁵⁸⁹ ⁵⁹⁰ ⁵⁹¹ ⁵⁹² ⁵⁹³ ⁵⁹⁴ ⁵⁹⁵ ⁵⁹⁶ ⁵⁹⁷ ⁵⁹⁸ ⁵⁹⁹ ⁶⁰⁰ ⁶⁰¹ ⁶⁰² ⁶⁰³ ⁶⁰⁴ ⁶⁰⁵ ⁶⁰⁶ ⁶⁰⁷ ⁶⁰⁸ ⁶⁰⁹ ⁶¹⁰ ⁶¹¹ ⁶¹² ⁶¹³ ⁶¹⁴ ⁶¹⁵ ⁶¹⁶ ⁶¹⁷ ⁶¹⁸ ⁶¹⁹ ⁶²⁰ ⁶²¹ ⁶²² ⁶²³ ⁶²⁴ ⁶²⁵ ⁶²⁶ ⁶²⁷ ⁶²⁸ ⁶²⁹ ⁶³⁰ ⁶³¹ ⁶³² ⁶³³ ⁶³⁴ ⁶³⁵ ⁶³⁶ ⁶³⁷ ⁶³⁸ ⁶³⁹ ⁶⁴⁰ ⁶⁴¹ ⁶⁴² ⁶⁴³ ⁶⁴⁴ ⁶⁴⁵ ⁶⁴⁶ ⁶⁴⁷ ⁶⁴⁸ ⁶⁴⁹ ⁶⁵⁰ ⁶⁵¹ ⁶⁵² ⁶⁵³ ⁶⁵⁴ ⁶⁵⁵ ⁶⁵⁶ ⁶⁵⁷ ⁶⁵⁸ ⁶⁵⁹ ⁶⁶⁰ ⁶⁶¹ ⁶⁶² ⁶⁶³ ⁶⁶⁴ ⁶⁶⁵ ⁶⁶⁶ ⁶⁶⁷ ⁶⁶⁸ ⁶⁶⁹ ⁶⁷⁰ ⁶⁷¹ ⁶⁷² ⁶⁷³ ⁶⁷⁴ ⁶⁷⁵ ⁶⁷⁶ ⁶⁷⁷ ⁶⁷⁸ ⁶⁷⁹ ⁶⁸⁰ ⁶⁸¹ ⁶⁸² ⁶⁸³ ⁶⁸⁴ ⁶⁸⁵ ⁶⁸⁶ ⁶⁸⁷ ⁶⁸⁸ ⁶⁸⁹ ⁶⁹⁰ ⁶⁹¹ ⁶⁹² ⁶⁹³ ⁶⁹⁴ ⁶⁹⁵ ⁶⁹⁶ ⁶⁹⁷ ⁶⁹⁸ ⁶⁹⁹ ⁷⁰⁰ ⁷⁰¹ ⁷⁰² ⁷⁰³ ⁷⁰⁴ ⁷⁰⁵ ⁷⁰⁶ ⁷⁰⁷ ⁷⁰⁸ ⁷⁰⁹ ⁷¹⁰ ⁷¹¹ ⁷¹² ⁷¹³ ⁷¹⁴ ⁷¹⁵ ⁷¹⁶ ⁷¹⁷ ⁷¹⁸ ⁷¹⁹ ⁷²⁰ ⁷²¹ ⁷²² ⁷²³ ⁷²⁴ ⁷²⁵ ⁷²⁶ ⁷²⁷ ⁷²⁸ ⁷²⁹ ⁷³⁰ ⁷³¹ ⁷³² ⁷³³ ⁷³⁴ ⁷³⁵ ⁷³⁶ ⁷³⁷ ⁷³⁸ ⁷³⁹ ⁷⁴⁰ ⁷⁴¹ ⁷⁴² ⁷⁴³ ⁷⁴⁴ ⁷⁴⁵ ⁷⁴⁶ ⁷⁴⁷ ⁷⁴⁸ ⁷⁴⁹ ⁷⁵⁰ ⁷⁵¹ ⁷⁵² ⁷⁵³ ⁷⁵⁴ ⁷⁵⁵ ⁷⁵⁶ ⁷⁵⁷ ⁷⁵⁸ ⁷⁵⁹ ⁷⁶⁰ ⁷⁶¹ ⁷⁶² ⁷⁶³ ⁷⁶⁴ ⁷⁶⁵ ⁷⁶⁶ ⁷⁶⁷ ⁷⁶⁸ ⁷⁶⁹ ⁷⁷⁰ ⁷⁷¹ ⁷⁷² ⁷⁷³ ⁷⁷⁴ ⁷⁷⁵ ⁷⁷⁶ ⁷⁷⁷ ⁷⁷⁸ ⁷⁷⁹ ⁷⁸⁰ ⁷⁸¹ ⁷⁸² ⁷⁸³ ⁷⁸⁴ ⁷⁸⁵ ⁷⁸⁶ ⁷⁸⁷ ⁷⁸⁸ ⁷⁸⁹ ⁷⁹⁰ ⁷⁹¹ ⁷⁹² ⁷⁹³ ⁷⁹⁴ ⁷⁹⁵ ⁷⁹⁶ ⁷⁹⁷ ⁷⁹⁸ ⁷⁹⁹ ⁸⁰⁰ ⁸⁰¹ ⁸⁰² ⁸⁰³ ⁸⁰⁴ ⁸⁰⁵ ⁸⁰⁶ ⁸⁰⁷ ⁸⁰⁸ ⁸⁰⁹ ⁸¹⁰ ⁸¹¹ ⁸¹² ⁸¹³ ⁸¹⁴ ⁸¹⁵ ⁸¹⁶ ⁸¹⁷ ⁸¹⁸ ⁸¹⁹ ⁸²⁰ ⁸²¹ ⁸²² ⁸²³ ⁸²⁴ ⁸²⁵ ⁸²⁶ ⁸²⁷ ⁸²⁸ ⁸²⁹ ⁸³⁰ ⁸³¹ ⁸³² ⁸³³ ⁸³⁴ ⁸³⁵ ⁸³⁶ ⁸³⁷ ⁸³⁸ ⁸³⁹ ⁸⁴⁰ ⁸⁴¹ ⁸⁴² ⁸⁴³ ⁸⁴⁴ ⁸⁴⁵ ⁸⁴⁶ ⁸⁴⁷ ⁸⁴⁸ ⁸⁴⁹ ⁸⁵⁰ ⁸⁵¹ ⁸⁵² ⁸⁵³ ⁸⁵⁴ ⁸⁵⁵ ⁸⁵⁶ ⁸⁵⁷ ⁸⁵⁸ ⁸⁵⁹ ⁸⁶⁰ ⁸⁶¹ ⁸⁶² ⁸⁶³ ⁸⁶⁴ ⁸⁶⁵ ⁸⁶⁶ ⁸⁶⁷ ⁸⁶⁸ ⁸⁶⁹ ⁸⁷⁰ ⁸⁷¹ ⁸⁷² ⁸⁷³ ⁸⁷⁴ ⁸⁷⁵ ⁸⁷⁶ ⁸⁷⁷ ⁸⁷⁸ ⁸⁷⁹ ⁸⁸⁰ ⁸⁸¹ ⁸⁸² ⁸⁸³ ⁸⁸⁴ ⁸⁸⁵ ⁸⁸⁶ ⁸⁸⁷ ⁸⁸⁸ ⁸⁸⁹ ⁸⁹⁰ ⁸⁹¹ ⁸⁹² ⁸⁹³ ⁸⁹⁴ ⁸⁹⁵ ⁸⁹⁶ ⁸⁹⁷ ⁸⁹⁸ ⁸⁹⁹ ⁹⁰⁰ ⁹⁰¹ ⁹⁰² ⁹⁰³ ⁹⁰⁴ ⁹⁰⁵ ⁹⁰⁶ ⁹⁰⁷ ⁹⁰⁸ ⁹⁰⁹ ⁹¹⁰ ⁹¹¹ ⁹¹² ⁹¹³ ⁹¹⁴ ⁹¹⁵ ⁹¹⁶ ⁹¹⁷ ⁹¹⁸ ⁹¹⁹ ⁹²⁰ ⁹²¹ ⁹²² ⁹²³ ⁹²⁴ ⁹²⁵ ⁹²⁶ ⁹²⁷ ⁹²⁸ ⁹²⁹ ⁹³⁰ ⁹³¹ ⁹³² ⁹³³ ⁹³⁴ ⁹³⁵ ⁹³⁶ ⁹³⁷ ⁹³⁸ ⁹³⁹ ⁹⁴⁰ ⁹⁴¹ ⁹⁴² ⁹⁴³ ⁹⁴⁴ ⁹⁴⁵ ⁹⁴⁶ ⁹⁴⁷ ⁹⁴⁸ ⁹⁴⁹ ⁹⁵⁰ ⁹⁵¹ ⁹⁵² ⁹⁵³ ⁹⁵⁴ ⁹⁵⁵ ⁹⁵⁶ ⁹⁵⁷ ⁹⁵⁸ ⁹⁵⁹ ⁹⁶⁰ ⁹⁶¹ ⁹⁶² ⁹⁶³ ⁹⁶⁴ ⁹⁶⁵ ⁹⁶⁶ ⁹⁶⁷ ⁹⁶⁸ ⁹⁶⁹ ⁹⁷⁰ ⁹⁷¹ ⁹⁷² ⁹⁷³ ⁹⁷⁴ ⁹⁷⁵ ⁹⁷⁶ ⁹⁷⁷ ⁹⁷⁸ ⁹⁷⁹ ⁹⁸⁰ ⁹⁸¹ ⁹⁸² ⁹⁸³ ⁹⁸⁴ ⁹⁸⁵ ⁹⁸⁶ ⁹⁸⁷ ⁹⁸⁸ ⁹⁸⁹ ⁹⁹⁰ ⁹⁹¹ ⁹⁹² ⁹⁹³ ⁹⁹⁴ ⁹⁹⁵ ⁹⁹⁶ ⁹⁹⁷ ⁹⁹⁸ ⁹⁹⁹ ¹⁰⁰⁰ ¹⁰⁰¹ ¹⁰⁰² ¹⁰⁰³ ¹⁰⁰⁴ ¹⁰⁰⁵ ¹⁰⁰⁶ ¹⁰⁰⁷ ¹⁰⁰⁸ ¹⁰⁰⁹ ¹⁰¹⁰ ¹⁰¹¹ ¹⁰¹² ¹⁰¹³ ¹⁰¹⁴ ¹⁰¹⁵ ¹⁰¹⁶ ¹⁰¹⁷ ¹⁰¹⁸ ¹⁰¹⁹ ¹⁰²⁰ ¹⁰²¹ ¹⁰²² ¹⁰²³ ¹⁰²⁴ ¹⁰²⁵ ¹⁰²⁶ ¹⁰²⁷ ¹⁰²⁸ ¹⁰²⁹ ¹⁰³⁰ ¹⁰³¹ ¹⁰³² ¹⁰³³ ¹⁰³⁴ ¹⁰³⁵ ¹⁰³⁶ ¹⁰³⁷ ¹⁰³⁸ ¹⁰³⁹ ¹⁰⁴⁰ ¹⁰⁴¹ ¹⁰⁴² ¹⁰⁴³ ¹⁰⁴⁴ ¹⁰⁴⁵ ¹⁰⁴⁶ ¹⁰⁴⁷ ¹⁰⁴⁸ ¹⁰⁴⁹ ¹⁰⁵⁰ ¹⁰⁵¹ ¹⁰⁵² ¹⁰⁵³ ¹⁰⁵⁴ ¹⁰⁵⁵ ¹⁰⁵⁶ ¹⁰⁵⁷ ¹⁰⁵⁸ ¹⁰⁵⁹ ¹⁰⁶⁰ ¹⁰⁶¹ ¹⁰⁶² ¹⁰⁶³ ¹⁰⁶⁴ ¹⁰⁶⁵ ¹⁰⁶⁶ ¹⁰⁶⁷ ¹⁰⁶⁸ ¹⁰⁶⁹ ¹⁰⁷⁰ ¹⁰⁷¹ ¹⁰⁷² ¹⁰⁷³ ¹⁰⁷⁴ ¹⁰⁷⁵ ¹⁰⁷⁶ ¹⁰⁷⁷ ¹⁰⁷⁸ ¹⁰⁷⁹ ¹⁰⁸⁰ ¹⁰⁸¹ ¹⁰⁸² ¹⁰⁸³ ¹⁰⁸⁴ ¹⁰⁸⁵ ¹⁰⁸⁶ ¹⁰⁸⁷ ¹⁰⁸⁸ ¹⁰⁸⁹ ¹⁰⁹⁰ ¹⁰⁹¹ ¹⁰⁹² ¹⁰⁹³ ¹⁰⁹⁴ ¹⁰⁹⁵ ¹⁰⁹⁶ ¹⁰⁹⁷ ¹⁰⁹⁸ ¹⁰⁹⁹ ¹¹⁰⁰ ¹¹⁰¹ ¹¹⁰² ¹¹⁰³ ¹¹⁰⁴ ¹¹⁰⁵ ¹¹⁰⁶ ¹¹⁰⁷ ¹¹⁰⁸ ¹¹⁰⁹ ¹¹¹⁰ ¹¹¹¹ ¹¹¹² ¹¹¹³ ¹¹¹⁴ ¹¹¹⁵ ¹¹¹⁶ ¹¹¹⁷ ¹¹¹⁸ ¹¹¹⁹ ¹¹²⁰ ¹¹²¹ ¹¹²² ¹¹²³ ¹¹²⁴ ¹¹²⁵ ¹¹²⁶ ¹¹²⁷ ¹¹²⁸ ¹¹²⁹ ¹¹³⁰ ¹¹³¹ ¹¹³² ¹¹³³ ¹¹³⁴ ¹¹³⁵ ¹¹³⁶ ¹¹³⁷ ¹¹³⁸ ¹¹³⁹ ¹¹⁴⁰ ¹¹⁴¹ ¹¹⁴² ¹¹⁴³ ¹¹⁴⁴ ¹¹⁴⁵ ¹¹⁴⁶ ¹¹⁴⁷ ¹¹⁴⁸ ¹¹⁴⁹ ¹¹⁵⁰ ¹¹⁵¹ ¹¹⁵² ¹¹⁵³ ¹¹⁵⁴ ¹¹⁵⁵ ¹¹⁵⁶ ¹¹⁵⁷ ¹¹⁵⁸ ¹¹⁵⁹ ¹¹⁶⁰ ¹¹⁶¹ ¹¹⁶² ¹¹⁶³ ¹¹⁶⁴ ¹¹⁶⁵ ¹¹⁶⁶ ¹¹⁶⁷ ¹¹⁶⁸ ¹¹⁶⁹ ¹¹⁷⁰ ¹¹⁷¹ ¹¹⁷² ¹¹⁷³ ¹¹⁷⁴ ¹¹⁷⁵ ¹¹⁷⁶ ¹¹⁷⁷ ¹¹⁷⁸ ¹¹⁷⁹ ¹¹⁸⁰ ¹¹⁸¹ ¹¹⁸² ¹¹⁸³ ¹¹⁸⁴ ¹¹⁸⁵ ¹¹⁸⁶ ¹¹⁸⁷ ¹¹⁸⁸ ¹¹⁸⁹ ¹¹⁹⁰ ¹¹⁹¹ ¹¹⁹² ¹¹⁹³ ¹¹⁹⁴ ¹¹⁹⁵ ¹¹⁹⁶ ¹¹⁹⁷ ¹¹⁹⁸ ¹¹⁹⁹ ¹²⁰⁰ ¹²⁰¹ ¹²⁰² ¹²⁰³ ¹²⁰⁴ ¹²⁰⁵ ¹²⁰⁶ ¹²⁰⁷ ¹²⁰⁸ ¹²⁰⁹ ¹²¹⁰ ¹²¹¹ ¹²¹² ¹²¹³ ¹²¹⁴ ¹²¹⁵ ¹²¹⁶ ¹²¹⁷ ¹²¹⁸ ¹²¹⁹ ¹²²⁰ ¹²²¹ ¹²²² ¹²²³ ¹²²⁴ ¹²²⁵ ¹²²⁶ ¹²²⁷ ¹²²⁸ ¹²²⁹ ¹²³⁰ ¹²³¹ ¹²³² ¹²³³ ¹²³⁴ ¹²³⁵ ¹²³⁶ ¹²³⁷ ¹²³⁸ ¹²³⁹ ¹²⁴⁰ ¹²⁴¹ ¹²⁴² ¹²⁴³ ¹²⁴⁴ ¹²⁴⁵ ¹²⁴⁶ ¹²⁴⁷ ¹²⁴⁸ ¹²⁴⁹ ¹²⁵⁰ ¹²⁵¹ ¹²⁵² ¹²⁵³ ¹²⁵⁴ ¹²⁵⁵ ¹²⁵⁶ ¹²⁵⁷ ¹²⁵⁸ ¹²⁵⁹ ¹²⁶⁰ ¹²⁶¹ ¹²⁶² ¹²⁶³ ¹²⁶⁴ ¹²⁶⁵ ¹²⁶⁶ ¹²⁶⁷ ¹²⁶⁸ ¹²⁶⁹ ¹²⁷⁰ ¹²⁷¹ ¹²⁷² ¹²⁷³ ¹²⁷⁴ ¹²⁷⁵ ¹²⁷⁶ ¹²⁷⁷ ¹²⁷⁸ ¹²⁷⁹ ¹²⁸⁰ ¹²⁸¹ ¹²⁸² ¹²⁸³ ¹²⁸⁴ ¹²⁸⁵ ¹²⁸⁶ ¹²⁸⁷ ¹²⁸⁸ ¹²⁸⁹ ¹²⁹⁰ ¹²⁹¹ ¹²⁹² ¹²⁹³ ¹²⁹⁴ ¹²⁹⁵ ¹²⁹⁶ ¹²⁹⁷ ¹²⁹⁸ ¹²⁹⁹ ¹³⁰⁰ ¹³⁰¹ ¹³⁰² ¹³⁰³ ¹³⁰⁴ ¹³⁰⁵ ¹³⁰⁶ ¹³⁰⁷ ¹³⁰⁸ ¹³⁰⁹ ¹³¹⁰ ¹³¹¹ ¹³¹² ¹³¹³ <

¹Project-based Learning (PBL): Các học phần về kỹ năng, kỹ thuật và công nghệ và kỹ năng được chú trọng thiết kế giúp cho sinh viên học tập hiệu quả thông qua quá trình làm ra những sản phẩm (Learning by Doing) cụ thể dưới sự hướng dẫn của giảng viên và các giám đốc bộ phận ở các doanh nghiệp du lịch.

Học tập phục vụ cộng đồng (Service-based learning): Kết hợp hoạt động cộng đồng với học thuật; áp dụng kinh nghiệm hoạt động như một đề mục giảng dạy. Sinh viên sẽ có cơ hội cọ xát thực tế được bổ sung các kiến thức rộng hơn như văn hóa, xã hội, làm quen với môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp.

Phương pháp dạy thực hành tại chỗ bằng cách đưa sinh viên đến các điểm tham quan hay các doanh nghiệp du lịch để sinh viên sớm được cọ xát thực tập và tìm hiểu thực tế chứ không tiêu tốn quá nhiều thời gian trên lớp.

²**- Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên tại Khoa Du lịch – Khách sạn theo mô hình học thuật - kinh nghiệm và kinh nghiệm - học thuật giữa Khoa và Doanh nghiệp trong quá trình đào tạo và giảng dạy sinh viên**

¹¹1. Lãnh đạo Khoa đã thực hiện kế hoạch và cập nhật kiến thức trong quá trình đào tạo và giảng dạy bằng cách thường xuyên giới thiệu hoặc tiến cử giảng viên về hoạt động thực hành tại các doanh nghiệp du lịch thời gian khoảng từ 1 tháng đến 6 tháng nhằm nâng cao kiến thức thực tế, thay đổi phương pháp giảng dạy trên lớp bằng cách áp dụng những kinh nghiệm đã được bồi dưỡng tại doanh nghiệp du lịch nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và chuyên nghiệp phục vụ trong ngành du lịch, đáp ứng được yêu cầu thực tế và xã hội trong thời gian sắp tới. Vì theo tôi, số lượng đội ngũ giảng viên của Khoa Du lịch – Khách sạn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế ngày càng phát triển rất nhanh. Thêm vào đó, đội ngũ giảng viên hiện này cũng chưa chuyên sâu về tất cả các mảng và tất cả ngành nghề, nhiều giảng viên chuyển từ ngành khác sang giảng dạy nên thiếu sự hiểu biết sâu sắc cả về lý luận cũng như kinh nghiệm thực tế tại doanh nghiệp du lịch.



Hình 2.6: Công ty bePOS Việt Nam tập huấn chuyển đổi số và chuyển giao phần mềm quản lý Nhà hàng – Khách sạn tại Khoa năm 2024

Tuy nhiên, về phía doanh nghiệp du lịch, phần lớn các giám đốc cũng gặp rất nhiều khó khăn khi được mời tham gia giảng dạy vì họ chưa được trang bị kỹ năng sư phạm nên họ ngại đến giảng dạy tại Khoa. Họ chỉ muốn đến chia sẻ kinh nghiệm, nói chuyện một hay hai buổi chứ họ không can đảm đảm trách một số môn học mặc dù họ thừa kinh nghiệm để đứng lớp. Ngoài ra, do số lượng sinh viên ở mỗi lớp đặc thù quá đông vì dụ ngành Kỹ thuật làm bánh có số lượng từ 50-59SV/lớp nên việc giảng dạy quá khó, thời gian cho mỗi sinh viên thực hành quá ít và doanh nghiệp cũng không thể nhận một lúc một lượng sinh viên quá lớn, cần điều chỉnh số lượng sinh viên theo hướng lựa chọn phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo mới đảm bảo chất lượng đầu vào cũng như đầu ra nếu chúng ta muốn đảm bảo chất lượng dạy và học.

3. Kết luận

Muốn đạt được hiệu quả tốt trong việc đa dạng hóa các hình thức quảng bá, giới thiệu và kết nối doanh nghiệp tại Khoa du lịch – Khách sạn nói riêng cũng như Nhà trường nói chung cần có sự kết hợp và thực hiện đồng bộ từ Nhà trường, Khoa chuyên ngành, Phòng Đào tạo, Phòng Thanh tra giáo dục – Quan hệ doanh nghiệp, đặc biệt là mối quan hệ của từng giảng viên viên, HSSV với các doanh nghiệp hiện nay. Trên đây là một vài giải pháp và nhiệm vụ cụ thể nhằm phát huy vai trò và phát triển mô hình liên kết doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Khoa Du lịch – Khách sạn đạt hiệu quả cao nhất là Khoa đã và đang áp dụng hiệu quả tại Khoa với quy mô gồm 5 ngành mà Khoa đang đào tạo và giảng dạy với số lượng hơn 50 doanh nghiệp đang hợp tác đào tạo và tuyển dụng đảm bảo đầu ra cho sinh viên. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ra trường và có việc làm đúng ngành nghề là hơn 90% và tỷ lệ tuyển sinh hàng năm đều đạt chỉ tiêu mà Trường giao cho.

Với vai trò đặc biệt quan trọng trong đào tạo thì Khoa chuyên ngành, học sinh sinh viên và doanh nghiệp là những nhân tố ảnh hưởng trực tiếp tới quyết định chất lượng và sự thành công trong quá trình học tập của HSSV trong công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, nhà hàng và khách sạn. Do đó, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, nhà hàng và khách sạn. Do đó, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, nhà hàng và khách sạn. Do đó, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, nhà hàng và khách sạn.

Lời cảm ơn: Với tình cảm chân thành, tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Ban giám hiệu Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM, quý anh chị đồng nghiệp tại Khoa Du lịch - Khách sạn đã hỗ trợ và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình làm việc và nghiên cứu tại Nhà trường và đơn vị. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài, song có thể còn có những mặt hạn chế, thiếu sót. Tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp và sự chỉ dẫn của quý Thầy Cô và quý anh chị đồng nghiệp.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn!

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2014), Luật Giáo dục nghề nghiệp, số 74/2014/QH13, ngày 27/11/2014.
2. Thủ tướng Chính phủ (2021), Quyết định số 2239/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển GDNN giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.
3. Thủ tướng Chính phủ (2023), Quyết định số 73/QĐ-TTg, ngày 10/2/2023 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.
4. Viêt Phương (2021), Gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, truy cập từ <https://tapchitaichinh.vn/gan-ket-chat-che-giua-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-va-doanh-nghiep.html>.
5. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”
6. Cổng thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo: <https://moet.gov.vn/>, 2025.
7. Cổng thông tin điện tử Sở du lịch Thành phố Hồ Chí Minh: <https://sodulich.hochiminhcity.gov.vn/>, 2025
8. Cổng thông tin điện tử Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam: <https://vietnamtourism.gov.vn/post/16886>, 2025

55%

CHỈ SỐ TƯƠNG ĐỒNG

54%

NGUỒN INTERNET

22%

ẤN PHẨM XUẤT BẢN

10%

BÀI CỦA HỌC SINH

NGUỒN CHÍNH

1	huht.hueuni.edu.vn	Nguồn Internet	35%
2	luutruvn.com	Nguồn Internet	4%
3	tuyensinh.ctec.edu.vn	Nguồn Internet	3%
4	khoacntd.tdc.edu.vn	Nguồn Internet	2%
5	dntu.edu.vn	Nguồn Internet	2%
6	www.thuvientailieu.vn	Nguồn Internet	2%
7	Submitted to Hanoi National University	Bài của Học sinh	1%
8	hueuni.edu.vn	Nguồn Internet	1%
9	www.researchgate.net	Nguồn Internet	1%
10	phuxuan.edu.vn	Nguồn Internet	1%
11	Hanoi National University of Education	Xuất bản	1%

Loại trừ Trích dẫn	Mở	Loại trừ trùng khớp	< 30 words
Loại trừ mục lục tham khảo	Mở		